

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

III.1 Tại Hà Nội

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo (2025)	Năm trước liền kề năm báo cáo (2024)	Ghi chú
1	Diện tích đất/người học (m2)	7,92	7,94	
2	Diện tích sàn/người học (m2)	3,32	3,34	
3	Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	99 %	99 %	
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	173	171,2	
5	Số bản sách/người học	16,6	12,9	
6	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	15,95%		
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	160		

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn (m ²)
1	Trụ sở chính	Số 3 phố Cầu giấy - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội 99 Nguyễn Chí Thanh Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội	55.360,7	60.701
2	Phân hiệu	Số 450-451 Lê Văn Việt - Tầng nhơn phú A, TP. Thủ đức, Hồ Chí Minh	161.540	30.356
Tổng cộng			216.900,7	91.057

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm	Kinh phí – Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Ghi chú
1	Đầu tư xây dựng Tòa nhà trung tâm điều hành và làm việc của cán bộ giảng viên Trường Đại học Giao thông vận tải:	Số 3 phố Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, HN	240.000	
2	Đầu tư phòng thí nghiệm thử nghiệm kết cấu cầu đường và công trình giao thông cho Trường ĐHGTVT (Bộ là chủ đầu tư, Trường là đơn vị thụ hưởng và phối hợp thực hiện)	Trung tâm KHCN GTVT - Đại học GTVT, số 3 Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, HN	40.000	
3	Dự án đầu tư thiết bị văn phòng và phòng họp cho cán bộ giảng viên Trường Đại học Giao thông vận tải	Số 3 phố Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, HN	16.328	
4	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phòng học nhà A9 Trường Đại học Giao thông vận tải	Nhà A9 - Đại học GTVT, số 3 Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, HN	4.950	
5	Sửa chữa cơ sở vật chất nhà A6 Ký túc xá Trường Đại học Giao thông vận tải	Nhà A6 Ký túc xá - Đại học GTVT, số 99 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, HN	14.990	

6	Thi công các bể phốt nhà A1, A3 tại KTX; Nạo vét rãnh thoát nước và thi công đoạn cống đầu nối với hệ thống thoát nước chung của thành phố tại KTX	Số 99 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, HN	981	
7	Cải tạo, mở rộng tầng 6-A4 và một số phòng thí nghiệm nhà A4;	Số 3 phố Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, HN	2.876	
8	Lắp điều hòa nhà A4-KTX;	Số 99 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, HN	1.131	
9	Cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất cho nhà A4 và Nhà A6 Trường Đại học GTVT;	Số 3 phố Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, HN	3.343	
10	Cải tạo sửa chữa nhà A1 KTX giai đoạn 1 nhằm đảm bảo đời sống cho sinh viên nội trú Trường Đại học GTVT thuộc Dự án: Đầu tư, cải tạo sửa chữa ký túc xá đảm bảo đời sống cho sinh viên nội trú Trường Đại học Giao thông vận tải;	Số 99 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, HN	3.941	
11	Cải tạo chống xuống cấp Nhà A2, A8, A9, A10 và A5 KTX;	Số 3 phố Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, HN	2.008	
12	Mua sắm bổ sung thiết bị thực hành Bộ môn Cơ khí và thiết bị thí nghiệm Khoa Công trình năm 2024	451 Lê Văn Việt Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành phố Thủ đức, Tp. HCM	715,89	
13	Nâng cấp hạ tầng mạng khu Giảng đường	451 Lê Văn Việt Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành phố Thủ đức, Tp. HCM	93,35	
Tổng cộng			331.357,24	

III.2 Tại phân hiệu Thành phố Hồ Chí Minh

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo (2025)	Năm trước liền kề năm báo cáo (2024)	Ghi chú
1	Diện tích đất/người học (m2)	7,94	8,6	
2	Diện tích sàn/người học (m2)	3,34	3,9	
3	Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	34,23	33,7	
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	270	247	
5	Số bản sách/người học	6,75	6,7	
6	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	10,01	1,75	
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	Download: 400 Mbps; Upload: 30 Mbps	Download: 400 Mbps; Upload: 30 Mbps	

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Ghi chú
1	Trụ sở chính	Số 3 phố Cầu giấy - Láng Thượng - Đống Đa - Hà Nội	55.360,7	60.683	
2	Phân hiệu	Số 450-451 Lê Văn Việt - Tầng nhon phú A, TP. Thủ đức, Hồ Chí Minh	161.540	30.356	
Tổng cộng			216.900,7	91.039	